TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 991/2024/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: "Tuyên bố một người là mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đỗ Thị Hòa

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim C - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Kim Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 604/2024/DSST ngày 11/10/2024 về việc: "*Yêu cầu tuyên bố một người là mất năng lực hành vi dân sự*", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 6074/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Kim C,** sinh năm: 1966; Địa chỉ: 676/1 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

Người bị yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1963; Địa chỉ: 676/9 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1970; Địa chỉ: 676/9 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Dương Thị Kim D (K.Thi Duong)**, sinh năm 1959; Địa chỉ: Hoa Kỳ. *Người đại diện theo ủy quyền của ông Sang, bà Dung:* Bà **Nguyễn Thị Kim C**, sinh năm 1966; Địa chỉ: 676/1 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày tháng năm 2024, Bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án bà Nguyễn Thị Kim C là người yêu cầu trình bày:

Bà Nguyễn Thị Kim T là chị ruột của bà C, ngay từ khi 16 tuổi bà C đã phụ mẹ chăm bà T, vì ngay khi còn nhỏ bà T đã không biết làm gì, không đi học, không tự vệ sinh cá nhân và không nhận thức được màu sắc, không biết tính toán. Đến năm 40 tuổi, sức khỏe suy giảm việc vệ sinh chăm sóc cá nhân phải có

người giúp, mỗi tháng phải uống thuốc tâm thần do bệnh viện cấp. Kể từ khi đủ tuổi đăng ký kết hôn cho đến nay, bà Nguyễn Thị Kim T sống độc thân không đăng ký kết hôn hoặc sống chung với bất kỳ ai như vợ chồng. Bà T không có con ruột, con nuôi, cha mẹ nuôi. Hiện nay bà T đang được bà C chăm sóc, nuôi dưỡng.

Mẹ của bà T là bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1934, từ nhỏ tới lớn các anh chị em bà không biết tên cha. Mẹ bà C có tất cả có 06 người con gồm: Dương Thị Kim D (K.Thi Duong) sinh năm 1959; Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1966; Nguyễn Văn S, sinh năm 1970; Dương Duy P, sinh năm 1957; Dương Thị Kim H, sinh năm 1961; Nguyễn Thị T.Q, sinh năm 1968; Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1963. Hiện nay bà Nguyễn Thị Qúy và chị là Dương Thị Kim H, em là Nguyễn Thị T.Q; anh là Dương Duy P đã chết. Nay bà C làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim T bị mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị bà C là người giám hộ cho bà T.

Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã trưng cầu giám định về năng lực hành vi dân sự của bà Nguyễn Thị Kim T. Ngày 06/11/2024, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Kết luận giám định pháp y tâm thần số 8913/KLGĐ kết luận bà T " *Về y học: Đương sự bị: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi hoặc điều trị (F72.1 - ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi"*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S trình bày: Ông Sang thống nhất với lời trình bày của bà C về tình trạng sức khỏe của bà T và đồng ý để bà C làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Kim T.

Tại phiên họp đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý và phiên họp. Các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Về nội dung: Căn cứ Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 8913/KLGĐ ngày 06/11/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. Hồ Chí Minh đã kết luận: "*1.1. Về y học: Đương sự bị:Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi hoặc điều trị (F72.1 - ICD10); 1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.*" Căn cứ các Điều 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015. Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim C: Tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim T là người mất hành vi dân sự; việc cử bà C là người giám hộ bà T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về lệ phí: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] *Về thẩm quyền:* Bà Nguyễn Thị Kim C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim T mất năng lực hành vi dân sự. Đây là yêu cầu về dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Dương Thị Kim D (K.Thi Duong) là đương sự hiện đang ở nước ngoài nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 35; điểm b khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về sự có mặt của đương sự tại phiên họp:* Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự.

[3] *Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim C về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim T mất năng lực hành vi dân sự:*

Theo lời khai, chứng cứ và xác nhận của đương sự thì người yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Kim T "*Mất năng lực hành vi dân sự*" là bà Nguyễn Thị Kim C. Mẹ bà T đã chết. Bà T không có chồng con, bà C là một trong các anh chị em ruột của bà T, ở cùng nhà chăm sóc bà T và bà T không tự chăm sóc được bản thân. Căn cứ Khoản 1 Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thì bà C là người có quyền yêu cầu tuyên bố bà T *Mất năng lực hành vi dân sự*".

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, Tòa án ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 15585/2024/QĐ-TCGĐ theo đơn yêu cầu của Bà Nguyễn Thị Kim C tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 8913/KLGĐ kết luận bà T bị "*Về y học: Đương sự bị: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng, tật chứng về tác phong đáng kể đòi hỏi theo dõi hoặc điều trị (F72.1 - ICD10);Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*. Từ kết luận này có cơ sở xác định bà T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự 2015.

[3.1] Về chỉ định người giám hộ, xác định quyền, nghĩa vụ của người giám hộ, giám sát người giám hộ, thấy: Bà Nguyễn Thị Kim T được xác định là "*mất năng lực hành vi dân sự"*. Do đó bà T là người được giám hộ theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 47 Bộ luật dân sự 2015 và theo tài liệu chứng cứ có cơ sở xác định bà T đang được bà C chăm sóc, nuôi dưỡng và đang sống cùng nhà. Đối chiếu theo qui định của pháp luật về điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo Điều 49, Điều 136 Bộ luật dân sự 2015, Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị Kim C là người giám hộ cho bà T cũng là người đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị Kim T. Vì vậy, bà Nguyễn Thị Kim C được Tòa án chỉ định và thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự 2015 và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo

quy định tại Điều 59 Bộ luật Dân sự 2015. Việc thực hiện giám sát việc giám hộ của bà Nguyễn Thị Kim C được thực hiện theo qui định tại Điều 5, Điều 59 Bộ luật dân sự 2015.

[3] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim C là có căn cứ.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm, chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về chi phí giám định: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã nộp đủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 37, Điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 372, Điều 376, Điều 378, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 51, 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 136 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự* " của Bà Nguyễn Thị Kim C:

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1963, Căn cước công dân số 079163019139 do Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp, thường trú tại địa chỉ: Số 676/9 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh "*mất năng lực hành vi dân sự* "

2. Về giám hộ:

Chỉ định bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1966, căn cước công dân số 079166020925 do Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp; địa chỉ số 676/1 V.V.K, Phường O, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; là người giám hộ và là người đại diện theo pháp luật cho bà Nguyễn Thị Kim T.

Bà Nguyễn Thị Kim C thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại Điều 57, Điều 58, 59 của Bộ luật Dân sự 2015, cụ thể:

Người giám hộ có quyền: Sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ. Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

Người giám hộ có nghĩa vụ: Chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; Quản lý tài sản của người được giám hộ; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ.

3. Về việc thực hiện giám sát việc giám hộ của bà Nguyễn Thị Kim C được thực hiện theo qui định tại Điều 51, Điều 59 Bộ luật dân sự 2015.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, chi phí giám định:

Bà Nguyễn Thị Kim C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0041145 ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Về chi phí giám định: Người yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim C tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định và đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Đương sự ở nước ngoài kháng cáo Quyết định trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện Kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Cục THADS Tp.Hồ Chí Minh
- UBND Phường O, Quận N ,
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đỗ Thị Hòa